

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ, TIỂU LUẬN TỔNG QUAN VÀ LUẬN ÁN TIẾN SĨ

I- CHUYÊN ĐỀ

Các chuyên đề tiến sĩ đòi hỏi nghiên cứu sinh tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến đề tài của nghiên cứu sinh, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, giúp nghiên cứu sinh giải quyết một số nội dung của đề tài luận án.

Mỗi nghiên cứu sinh phải hoàn thành ít nhất 02 chuyên đề với khối lượng tổng 6 tín chỉ. Nội dung chuyên đề được quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ. Mỗi chuyên đề tối thiểu 30 trang A4, cách dòng 1,5, phần trình bày bằng PowerPoint không quá 20 phút. Điểm đánh giá chuyên đề theo thang điểm 10. Tiểu ban đánh giá chuyên đề do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Tổ trưởng Tổ chuyên môn và Trưởng khoa ĐTSĐH.

Tiêu chí đánh giá chuyên đề (theo thang điểm 10, lẻ đến 0,5 điểm)

- | | |
|------------------------------------|--------|
| - Chất lượng thông tin chuyên môn: | 5 điểm |
| - Chất lượng trình bày bài viết: | 2 điểm |
| - Trả lời câu hỏi của hội đồng: | 3 điểm |

II- TIỂU LUẬN TỔNG QUAN

Mỗi nghiên cứu sinh phải thực hiện một bài tiểu luận tổng quan xác định khung lý thuyết định hướng thực hiện nghiên cứu; phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án; nêu lên những vấn đề còn tồn tại, và chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.

Bài tiểu luận tổng quan có khối lượng 12 tín chỉ. Bài tiểu luận không quá 40 trang A4, trình bày cách dòng 1,5; Phần trình bày bằng PowerPoint không quá 20 phút. Tiểu ban đánh giá tiểu luận tổng quan do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Tổ trưởng Tổ chuyên môn và Trưởng khoa ĐTSĐH. Điểm đánh giá tiểu luận tổng quan theo thang điểm 10.

Tiêu chí đánh giá tiểu luận tổng quan (thang điểm 10, lẻ đến 0,5 điểm):

- Chất lượng thông tin chuyên môn: 5 điểm
- Chất lượng trình bày: 2 điểm
- Trả lời câu hỏi của hội đồng: 3 điểm

Quy trình tổ chức thực hiện chuyên đề và tiểu luận tổng quan thực hiện theo Phụ lục 1.

III- LUẬN ÁN

Luận án tiến sĩ phải là một công trình nghiên cứu khoa học sáng tạo của chính nghiên cứu sinh, có đóng góp về mặt lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực nghiên cứu hoặc giải pháp mới có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học của lĩnh vực nghiên cứu, giải quyết sáng tạo các vấn đề của ngành khoa học hay thực tiễn kinh tế - xã hội.

Luận án tiến sĩ có khối lượng không quá 150 trang A4 (45.000-70.000 từ), không kể phụ lục, trong đó có ít nhất 50% số trang trình bày kết quả nghiên cứu và biện luận của riêng nghiên cứu sinh. Khuyến khích nghiên cứu sinh viết và trình bày luận án bằng tiếng Anh.

Luận án tiến sĩ phải đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ được quy định tại Luật sở hữu trí tuệ.

- Nếu luận án là công trình khoa học hoặc một phần công trình khoa học của một tập thể trong đó tác giả đóng góp phần chính thì phải xuất trình với Trường các văn bản của các thành viên trong tập thể đó đồng ý cho phép nghiên cứu sinh sử dụng công trình này trong luận án để bảo vệ lấy bằng tiến sĩ.

- Việc sử dụng hoặc trích dẫn kết quả nghiên cứu của người khác, của đồng tác giả phải được dẫn nguồn đầy đủ và rõ ràng. Nếu sử dụng tài liệu của người khác (trích dẫn bảng, biểu, công thức, đồ thị cùng những tài liệu khác) mà không chú dẫn tác giả và nguồn tài liệu thì luận án không được duyệt để bảo vệ.

- Danh mục công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án và danh mục tài liệu tham khảo được trình bày theo thông lệ quốc tế. Tài liệu tham khảo bao gồm các tài liệu được trích dẫn, sử dụng và đề cập trong luận án.

Bố cục

Luận án tiến sĩ không quy định số chương cụ thể. Số chương của mỗi luận án tùy thuộc vào từng chuyên ngành và đề tài, nhưng thông thường bao gồm phần mở đầu; tổng quan bối cảnh nghiên cứu; mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu; cơ sở lý luận và giả thuyết nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; kết quả nghiên cứu, thảo luận kết quả nghiên cứu; kết luận từ nghiên cứu; giới hạn nghiên cứu và kiến nghị những nghiên cứu tiếp theo; danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án; danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục (nếu cần). Nghiên cứu sinh có thể chọn một trong hai hướng trình bày sau:

Bố cục 1:

Đây là bố cục truyền thống dành cho luận văn và luận án, bao gồm:

- Lời cam đoan, Lời cảm ơn, Mục lục, Danh mục các chữ viết tắt, Danh mục các bảng biểu, Danh mục các đồ thị;
- **Chương 1: Phần mở đầu:** giới thiệu ngắn gọn về công trình nghiên cứu, lý do lựa chọn đề tài, mục đích, đối tượng, phạm vi nghiên cứu, ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài, và bố cục đề tài;
- **Chương 2: Tổng quan lý thuyết:** xác định cơ sở lý thuyết, lý luận và giả thuyết khoa học; phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu liên quan mật thiết đến đề tài luận án đã được công bố ở trong và ngoài nước, chỉ ra những vấn đề còn tồn tại mà luận án sẽ tập trung giải quyết;
- **Chương 3: Phương pháp nghiên cứu:** trình bày nội dung và phương pháp nghiên cứu;
- **Chương 4: Kết quả nghiên cứu:** trình bày kết quả và thảo luận về kết quả nghiên cứu (một hoặc nhiều chương);
- **Chương 5: Kết luận và kiến nghị:** trình bày kết quả, những phát hiện mới, những kết luận rút ra từ kết quả nghiên cứu, giới hạn nghiên cứu, kiến nghị về những nghiên cứu tiếp theo và ứng dụng các kết quả nghiên cứu (nếu có thể);
- Danh mục các công trình công bố kết quả nghiên cứu của đề tài luận án;
- Danh mục tài liệu tham khảo được trích dẫn và sử dụng trong luận án;
- Phụ lục (nếu có).

Bố cục 2:

Đây là bố cục (article-based thesis) khác với kiểu truyền thống, chủ yếu trình bày dưới dạng tập hợp các bài báo xuất bản (hay các chuyên đề, tiền đề cho việc chuẩn bị đăng báo), bao gồm:

- Lời cam đoan, Lời cảm ơn, Mục lục, Danh mục các chữ viết tắt, Danh mục các bảng biểu, Danh mục các đồ thị;

- **Chương 1: Phần mở đầu:** giới thiệu ngắn gọn về công trình nghiên cứu, lý do lựa chọn đề tài, mục đích, đối tượng, phạm vi nghiên cứu, tổng quan bối cảnh nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài, điểm mới của đề tài và bố cục đề tài;

- **Chương 2, 3, và 4:** Mỗi chương được phát triển từ một (hay nhiều) bài báo/công trình nghiên cứu/chuyên đề. Mỗi chương trình bày cơ sở lý thuyết, lý luận và giả thuyết khoa học, phương pháp nghiên cứu, kết quả nghiên cứu và bàn luận của từng lĩnh vực nghiên cứu để giải đáp cho các câu hỏi nghiên cứu đề ra.

NCS có thể bổ sung một chương về tổng quan lý thuyết trong trường hợp phần lý thuyết ở các chương 2,3 và 4 chưa đáp ứng được yêu cầu định hình khung cơ sở lý thuyết chung cho toàn nghiên cứu.

- **Chương 4: Kết luận và kiến nghị:** Tổng hợp trình bày chung những phát hiện mới, những kết luận chung rút ra từ kết quả nghiên cứu từng lĩnh vực, giới hạn nghiên cứu, kiến nghị về những nghiên cứu tiếp theo;

- Danh mục các công trình công bố kết quả nghiên cứu của đề tài luận án;

- Danh mục tài liệu tham khảo được trích dẫn và sử dụng trong luận án;

- Phụ lục (nếu có).

Lưu ý:

- Luận án phải nối kết được các chương này thành tổng thể thống nhất, liên kết hợp lý, khoa học, tạo nên lời giải cho mục tiêu nghiên cứu.
- Ý tưởng và kết quả nghiên cứu phải được phát triển có tính hệ thống từ Chương 2 sang 3 và 4.

PHỤ LỤC 1

QUY TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHUYÊN ĐỀ TIẾN SĨ

VÀ TIỂU LUẬN TỔNG QUAN

I- Chuyên đề tiến sĩ

1- Chậm nhất 1,5 năm kể từ khi NCS được công nhận trúng tuyển, tập thể GV hướng dẫn và NCS gửi văn bản về Khoa ĐTSĐH đề xuất 2 hoặc 3 chuyên đề tiến sĩ về Khoa ĐTSĐH (mỗi chuyên đề bao gồm: tên chuyên đề, đề cương tổng quát, giảng viên hướng dẫn khoa học và kế hoạch thực hiện).

2. Thành lập Tiểu ban chấm chuyên đề tiến sĩ.

- Chậm nhất 01 tháng trước ngày NCS báo cáo chuyên đề, NCS gửi bản thảo 03 chuyên đề của mình, cùng giấy đăng ký bảo vệ chuyên đề có xác nhận của Giảng viên hướng dẫn. Khoa ĐTSĐH đề nghị danh sách Tiểu ban chấm 03 chuyên đề.

- Khoa ĐTSĐH soạn Quyết định thành lập Tiểu ban chấm chuyên đề trình Hiệu trưởng ký duyệt. Mỗi chuyên đề có Tiểu ban chấm riêng, gồm 3 thành viên. Người hướng dẫn khoa học không được làm Chủ tịch hoặc Thư ký tiểu ban.

3. Tổ chức chấm chuyên đề tiến sĩ.

- Sau khi có Quyết định thành lập Tiểu ban chấm chuyên đề, Khoa ĐTSĐH gửi giấy mời và chuyển bản thảo đến các thành viên của Tiểu ban.

- Các thành viên của tiểu ban và giảng viên hướng dẫn nộp bản Nhận xét chuyên đề về Khoa đào tạo sau đại học (theo mẫu).

- Hồ sơ chuẩn bị cho buổi chấm chuyên đề gồm: mẫu biên bản bảo vệ chuyên đề tiến sĩ (theo mẫu), bản thảo các chuyên đề tiến sĩ.

- Buổi chấm chuyên đề tiến sĩ được thực hiện tại cơ sở của trường dưới sự giám sát của Khoa Quản lý đào tạo.

- Trình tự buổi chấm chuyên đề như sau:

+ Trưởng Khoa/Trưởng bộ môn tuyên bố lý do buổi làm việc, đọc Quyết định thành lập tiểu ban, đề nghị Trưởng Tiểu ban điều khiển phiên họp;

+ NCS trình bày chuyên đề trong thời gian tối đa không quá 20 phút;

+ Tiểu ban và những người tham dự hỏi, trao đổi thảo luận cùng NCS;

+ Căn cứ vào chất lượng báo cáo của NCS, sự thể hiện trình độ, kiến thức của NCS qua trình bày và trao đổi thảo luận tại buổi sinh hoạt khoa học, Tiểu ban đánh giá và cho điểm. Điểm đánh giá theo thang điểm 10, lẻ đến 0,5 điểm.

- Kết quả đánh giá chuyên đề tiến sĩ được lập thành biên bản gửi về Khoa ĐTSĐH để làm căn cứ cấp bằng điểm kết quả học tập cho NCS.

- Trường hợp bảo vệ chuyên đề tiến sĩ chưa đạt yêu cầu, NCS phải bảo vệ lại chuyên đề tiến sĩ đó và việc bảo vệ lại chỉ được tiến hành sau 30 ngày kể từ ngày bảo vệ trước. NCS có thể chỉnh sửa để được đánh giá lần 2 trong thời hạn tối đa 3 tháng, kể từ ngày chấm chuyên đề lần 1. Không tổ chức đánh giá chuyên đề tiến sĩ lần 3. Một chuyên đề được coi là đạt nếu điểm trung bình của chuyên đề đạt từ 5 điểm trở lên.

II- Tiểu luận tổng quan

NCS hoàn thành bài tiểu luận tổng quan và nộp về Khoa đào tạo sau đại học. Quy trình đánh giá tiểu luận tổng quan của NCS theo cách thức đánh giá chuyên đề.